

## KINH PHẠM VÕNG

### QUYỂN HẠ

#### *Phẩm 10: GIỚI TÂM ĐỊA BỒ TÁT*

Bấy giờ, Đức Phật Lô-xá-na khai thị tóm tắt cho đại chúng, chỉ bằng đầu sợi lông, về Pháp môn tâm địa, một trong các pháp môn, số lượng nhiều đến không thể nói hết, như cát của trăm ngàn sông Hằng. Pháp môn này, tất cả chư Phật ở quá khứ đã nói, chư Phật ở vị lai sẽ nói, chư Phật ở hiện tại đang nói. Tất cả Bồ-tát trong ba đời đã học, sẽ học, đang học. Như Lai đã trải qua trăm kiếp tu hành tâm địa ấy, danh hiệu là Lô-xá-na. Nay chư vị Phật Đà, các vị hãy chuyển pháp môn Như Lai đã nói cho tất cả chúng sanh, khai thị tâm địa cho họ.

Khi ấy, trên tòa sư tử, ánh sáng chiếu rực rỡ ở đài Liên hoa, tức thế giới Hoa Tạng, đức Lô-xá-na phóng ra ánh sáng, khuyến cáo ngàn đức Phật trên một ngàn cánh hoa: Các vị hãy đem phẩm Pháp môn Tâm địa của Như Lai mà đi, nói lại tuần tự phẩm ấy cho ngàn, trăm, ức đức Thích Ca cùng tất cả chúng sanh, với lời khuyến cáo: Các người hãy thọ trì, đọc tụng, nhất tâm thực hành.

Lúc đó, ngàn Đức Thích Ca trên ngàn cánh hoa, ngàn trăm ức Thích Ca đứng dậy từ tòa sư tử rực rỡ ở thế giới Hoa Tạng, các vị từ thân đều phát ra ánh sáng không thể nghĩ bàn, hóa hiện vô số đức Phật, đồng thời dùng vô lượng sắc hoa xanh, vàng, đỏ, trắng dâng cúng đức Phật Lô-xá-na, tiếp nhận và ghi nhớ phẩm Pháp môn tâm địa mà Ngài đã tuyên thuyết. Các đức Phật từ thế giới Hoa tạng liên hoa ẩn đi, rồi nhập vào Định Hoa quang của thể tánh thanh tịnh như hư không, trở lại nơi cây Bồ đề ở châu Diêm Phù Đề của thế giới mình, xuất khỏi tam muội Hoa quang thể tánh như hư không, ngồi trên tòa Kim cang có ngàn ánh sáng, tại giảng đường Diệu Quang thuyết giảng về mười biển thế giới, rời tòa ấy đến cung Đế Thích nói về mười Trụ, rời chỗ ấy đến Diêm thiên nói về mười Hạnh, đến cõi trời thứ tư là Đâu Suất nói về mười Hồi Hương, đến cõi trời Hóa Lạc thuyết về mười Định, đến cõi

trời Tha Hóa nói về mười Địa. Lại đến thiên thứ nhất nói về mười Kim cang, đến thiên thứ hai nói về mười Nhẫn, đến thiên thứ ba nói về mười Nguyệt, đến cung Thiên vương Ma-hê-thủ-la thuộc thiên thứ tư nói lại phẩm Phổ môn tâm địa, chính là đức Lô-xá-na ở thế giới Hoa Tạng đã nói. Ngàn trăm ức đức Thích Ca khác cũng nói như vậy không khác, như phẩm Hiền kiếp đã nêu rõ.

Lúc này, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đầu tiên hiện ra từ thế giới Liên Hoa Tạng hướng về phía Đông đi vào cung Thiên vương nói xong kinh “Ma thọ hóa”, liền hạ sanh ở nước Ca-di-la thuộc châu Nam-diêm-phù-đề. Mẹ là hoàng hậu Ma Da, cha là hoàng đế Bạch Tịnh, Như Lai tên Tất Đạt, bảy tuổi xuất gia, thành đạo lúc ba mươi tuổi, danh hiệu Thích Ca Mâu Ni, ngôi tòa Kim cang hoa quang ở đạo tràng vắng lặng, đến cung Thiên vương Ma-hê-thủ-la, tuần tự thuyết cả mười trụ xứ. Khi đó, đức Phật nhìn thấy màng lưới của các Đại Phạm Thiên vương, nhân đây nên nói: Vô lượng thế giới in như mắt lưới. Tất cả thế giới đều khác nhau vô cùng tận. Pháp môn của đức Lô-xá-na nêu dạy cũng vậy. Hôm nay, đức Như Lai đến thế giới này đã tám ngàn lần, vì thế giới Ta Bà ngôi nơi tòa Kim cang hoa quang, đến cung của Thiên vương Ma-hê-thủ-la tóm tắt, khai thị hoàn thành phẩm Phổ môn tâm địa cho tất cả chúng sanh. Rồi từ cung thiên vương trở xuống ngôi nơi gốc cây Bồ đề của châu Diêm Phù, vì tất cả chúng sanh mê mờ trên đất này nói lại giới pháp do chính thân đức Phật Lô-xá-na đã nói trong phẩm Pháp môn tâm địa, giới pháp khi mới phát tâm Ngài đã thường tụng. Giới ấy như ngọc kim cương sáng chói rực rỡ, là căn bản của chư Phật, là nguồn gốc của tất cả Bồ-tát, là những hạt giống của Phật tánh. Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh. Toàn bộ ý thức và sắc tâm của con người đều nhập vào trong pháp giới Phật tánh. Thường có nhân như vậy nên đương nhiên có pháp thân thường trú. Như vậy mười Ba-la-đề-mộc-xoa xuất hiện ở thế giới này, đó chính là giới pháp của Phật, tất cả chúng sanh trong ba đời nên kính nhận thọ trì. Nay Như Lai sẽ nói lại cho đại chúng nghe mười vô tận tạng giới phẩm, chính là bản nguyên là tự tánh thanh tịnh của tất cả chúng sinh.

*Như Lai Lô-xá-na  
An tọa đài Liên Hoa  
Xung quanh trên ngàn hoa  
Lại hiện ngàn Thích Ca.  
Mỗi hoa trăm ức Phật  
Một nước một Thích Ca*

Đều ngồi cây Bồ đề Cùng  
lúc thành Phật đạo. Như  
vậy ngàn, trăm, ức Bản  
thân Lô-xá-na  
Ngàn trăm ức Thích Ca  
Tiếp vô lượng chúng sanh.  
Đều đi đến chỗ Ta  
Nghe Ta tụng giới Phật  
Cửa cam lồ mở bày  
Bấy giờ trăm ngàn ức.  
Về lại Bồ đề tràng  
Ngồi nơi cây Bồ đề  
Tụng giới bốn sư Ta  
Mười trọng bốn tám kinh.  
Giới sáng như mặt trăng  
Mặt trời, ngọc anh lạc  
Bồ-tát như vì trần  
Do giới thành chánh giác.  
Giới Lô-xá-na tụng  
Như Lai cũng tụng lại  
Các Bồ-tát mới học  
Tôn kính thọ trì giới.  
Đã thọ trì giới rồi  
Chuyển trao các chúng sanh  
Lắng nghe Như Lai tụng  
Giới tạng trong pháp Phật.  
Ba-la-đề-mộc-xoa  
Đại chúng chí tâm tin  
Minh là Phật sẽ thành  
Ta là Phật đã thành.  
Thường tin tưởng như vậy  
Giới pháp đã đầy đủ  
Tất cả ai có tâm  
Đều lãnh thọ giới Phật.  
Chúng sanh thọ giới Phật  
Tức vào quả vị Phật  
Quả vị đồng Đại giác  
Là đích thật con Phật.

*Đại chúng đều cung kính  
Chí tâm nghe Ta tụng*

Bấy giờ, đức Phật Thích Ca Mâu Ni đầu tiên an tọa nơi cội cây Bồ đề, thành tựu tuệ giác vô thượng, bắt đầu quy định về giới của Bồ-tát, sự hiểu thuận với cha mẹ, thầy dạy, chư Tăng, Tam bảo, sự hiểu thuận là pháp hợp với đạo, sự hiểu thuận gọi là giới, cũng gọi là chế ngự, đình chỉ, tức từ kim khẩu Phật phóng ra vô lượng ánh sáng. Lúc ấy, đại chúng có đến trăm vạn ức Bồ-tát, các vị Phạm thiên ở trong mười tám tầng trời, các vị thiên tử trong sáu tầng trời thuộc cõi Dục, các vị quốc vương của mười sáu nước hùng mạnh đều chấp tay, chí tâm lắng nghe đức Thế Tôn tụng lại giới pháp Đại thừa của hết thảy chư Phật.

Đức Phật dạy:

- Nay các vị Bồ-tát! Nay Như Lai cứ nửa tháng nửa tháng đích thân tụng lại giới pháp của Phật pháp. Các người, những vị Bồ-tát mới phát tâm, cho đến những vị Bồ-tát hành mười Phát thú, mười Trưởng dưỡng, mười Kim cang, mười Địa cũng đều tụng y như vậy. Vì thế ánh sáng giới pháp từ kim khẩu của Như Lai phát ra. Ánh sáng đó có lý do chứ chẳng phải không có. Nhưng ánh sáng ấy không phải xanh, vàng, đỏ, trắng, đen, không sắc, không tâm, không có, không không, không có tính nhân quả mà là bản nguyên của chư Phật, là căn bản của Bồ-tát, căn bản của đại chúng Phật tử. Vì vậy, đại chúng Phật tử nên thọ trì, đọc tụng, tự học.

Này Phật tử! Hãy lắng nghe kỹ, nếu muốn lãnh thọ giới pháp của Phật thì không kể quốc vương, vương tử, trăm quan, tể tướng, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, Phạm thiên nơi mười tám tầng trời, thiên tử nơi sáu tầng trời thuộc cõi Dục, dân chúng, hoàng môn, dân nam, dân nữ, nô bộc, tỳ thiếp, quỷ thần trong tám bộ, thần Kim cang, súc sinh cho đến những kẻ biến hóa, hễ ai hiểu được tiếng nói của vị pháp sư truyền giới thì đều có thể thọ giới và được đắc giới, đều là người thanh tịnh bậc nhất.

Đức Phật dạy:

- Nay các Phật tử! Có mười giới pháp trọng. Nếu thọ giới Bồ-tát mà không tụng mười giới pháp này thì không phải Bồ-tát, không phải hạt giống Phật. Vì Như Lai cũng tụng như vậy, tất cả Bồ-tát đã, đang học và sẽ học. Như vậy, Như Lai đã nói vấn tất đến tướng mạo của Bồ-tát giới. Các người nên học, kính tâm phụng trì.

Thế Tôn dạy:

- Này Phật tử! Nếu tự mình giết bảo người khác giết, phương tiện khen ngợi giết, thấy người khác giết mà vui mừng theo, cho đến chú

thuật giết, gieo nhân giết, tạo duyên giết, phương pháp giết, hành động giết, cho đến tất cả loài có mạng sống đều không được cố ý giết. Là Bồ-tát thường nên khởi tâm từ bi, tâm hiếu thuận mà phương tiện cứu giúp và che chở cho tất cả chúng sanh. Nếu tự mặc sức, thích thú giết hại thì đó là tội Ba-la-di của Bồ-tát.

Này Phật tử! Nếu tự mình trộm cắp, bảo người khác trộm cắp, phương tiện trộm cắp, gieo nhân trộm cắp, tạo duyên trộm cắp, cách thức, động tác, chú thuật trộm cắp cho đến tài vật của quý thân, vật có chủ, vật của giặc cướp. Tất cả tài vật dù chỉ bằng một cây kim, ngọn cỏ cũng không cố ý trộm cắp. Là Bồ-tát nên sanh tâm hiếu thuận, tâm từ bi nơi Phật tánh, thường giúp mọi người, làm phước đức và được yên vui, ngược lại còn trộm cắp tài vật của người thì đó là tội Ba-la-di của Bồ-tát.

Này Phật tử! Nếu tự mình dâm dục, bảo người khác dâm dục, cho đến tất cả người nữ cũng không được cố dâm dục, gieo nhân dâm dục, tạo duyên dâm dục, phương pháp dâm dục, hành động dâm dục cho đến đối với giống cái trong súc sinh, phái nữ trong chư Thiên và quỷ thần, hoặc những chỗ không phải bộ phận sinh dục đều không được cố ý dâm dục. Là Bồ-tát nên sanh tâm hiếu thuận, cứu giúp tất cả chúng sanh, bằng cách đem pháp thanh tịnh cho người, ngược lại khởi dậy dâm dục với tất cả người nữ, kể cả súc sinh, đến nỗi đối với mẹ, con gái, em gái, bà con nội ngoại cũng hành dâm, không có lòng từ bi thì đó là tội Ba-la-di của Bồ-tát.

Này Phật tử! Nếu tự mình vọng ngữ, bảo người khác vọng ngữ, phương tiện vọng ngữ, gieo nhân, trợ duyên, phương pháp và hành động vọng ngữ, cho đến không thấy nói thấy, thấy nói không thấy, thân, tâm đều vọng ngữ. Là Bồ-tát thường nên nói lời chân chánh, nhận thức chân chánh cũng khiến cho chúng sanh nói lời chân chánh và thấy biết chân chánh, ngược lại khởi lên lời nói tà vạy, nhận biết sai lầm, hành động không đúng đắn thì đó là tội Ba-la-di của Bồ-tát.

Này Phật tử! Nếu tự mình bán rượu, bảo người khác bán rượu, gieo nhân, trợ duyên, phương pháp và hành động bán rượu, tất cả loại rượu không được mua bán, vì rượu là nhân duyên gây ra tội lỗi. Là Bồ-tát nên làm cho chúng sanh phát tâm trí tuệ sáng suốt thấu đạt, ngược lại làm cho tâm tánh của chúng sanh điên đảo thì đó là tội Ba-la-di của Bồ-tát.

Này Phật tử! Nếu tự mình nói những lời lầm của hàng Bồ-tát xuất gia, tại gia, Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, lại bảo người khác nói lời lầm, gieo

nhân nói lỗi lầm, trợ duyên, phương pháp và hành động tác của sự nói lỗi lầm, mà Bồ-tát khi nghe những kẻ xấu ngoại đạo và nhị thừa nói những điều trái giáo pháp, chẳng phải luật còn thường sanh tâm từ bi, giáo hóa kẻ xấu ác ấy, khiến cho họ sinh niềm tin nơi Đại thừa. Nếu ngược lại tự mình nói lỗi lầm trong Phật pháp thì đó là tội Ba-la-di của Bồ-tát.

Này Phật tử! Nếu tự khen ngợi mình, chê bai người, rồi dạy người khác khen ngợi mình chê bai người gieo nhân, chê bai, trợ duyên, phương pháp và hành động chê bai, mà Bồ-tát nên thay chúng sanh chịu những sự khinh chê, tủ nhục, khổ đau về mình, việc tốt dành cho người khác. Vậy mà ngược lại, tự khoe cái hay của mình, giấu kín cái tốt của người, làm cho họ phải chịu mọi sự khinh khi thì đó là tội Ba-la-di của Bồ-tát.

Này Phật tử! Nếu tự mình xén tiếc, bảo người khác xén tiếc, gieo nhân xén tiếc, trợ duyên, phương pháp và hành động xén tiếc, mà Bồ-tát thấy bất cứ người nghèo thiếu nào đến cầu xin còn đều tùy chỗ cần dùng của họ, cung cấp những thứ mình có. Ngược lại, vì tâm địa xấu ác, giận dữ, đến nổi một đồng, một cây kim, một ngọn cỏ cũng không cho, có người cầu xin pháp đã không nói cho một câu, một bài kệ nhỏ như hạt bụi lại còn nhục mạ họ thì đó là tội Ba-la-di của Bồ-tát.

Này Phật tử! Nếu tự mình giận dữ, bảo người khác giận dữ, gieo nhân giận dữ, trợ duyên, phương pháp và hành động giận dữ, mà Bồ-tát phải nên làm cho chúng sanh phát sanh thiện căn không tranh chấp, thường phát tâm đại bi. Ngược lại, đối với tất cả chúng sanh cho đến chẳng phải chúng sanh, còn nhục mạ bằng lời nói độc dữ, thêm sự đánh đập bằng tay chân và đao gậy vũ khí... vẫn chưa vừa lòng, người ta thưa cầu xin sám hối lỗi lầm, thế mà vẫn giận dữ không thôi thì đó là tội Ba-la-di của Bồ-tát.

Này Phật tử! Nếu tự mình hủy báng Tam bảo, bảo người khác hủy báng Tam bảo, gieo nhân hủy báng, trợ duyên, phương pháp và hành động hủy báng, mà Bồ-tát nghe tiếng ngoại đạo hay kẻ ác hủy báng Phật, chỉ một tiếng cũng như bị ba trăm mũi nhọn châm vào tim, huống nữa là tự miệng mình hủy báng, không sanh tâm ngưỡng mộ, hiếu thuận. Nếu ngược lại tăng thêm sự hủy báng cho kẻ tâm ác, tà kiến thì đó là tội Ba-la-di của Bồ-tát.

Các nhân giả khéo tu học! Đó là mười giới trọng của Bồ-tát, các người nên tu học. Trong đó không được trái phạm giới nào cả, dù chỉ nhỏ bằng hạt bụi, huống nữa là phạm đủ cả mười giới. Nếu ai phạm thì thân hiện tại không thể phát tâm Bồ đề, ngôi vị quốc vương và Chuyển

luân Thánh vương cũng mất, lại mất luôn phẩm vị Tỳ kheo, Tỳ kheo ni, mất cả các quả vị Bồ-tát như mười Phát thú, mười Trưởng dưỡng, mười Kim cang, mười Địa và tất cả thành quả vi diệu, thường trú của Phật tánh đều mất sạch, bị sa vào ba đường ác, hai kiếp đến ba kiếp không nghe được tiếng cha mẹ hay danh hiệu Tam bảo. Vì thế nhất nhất không được phạm. Tất cả Bồ-tát, các người nay đang học, về sau sẽ học, quá khứ đã học. Đây là mười giới pháp trọng phải nên kính cẩn phụng trì. Trong phẩm Bát vạn oai nghi có giảng rộng.

Đức Phật dạy:

- Nay chư vị Bồ-tát! Như Lai đã nói mười giới trọng rồi, bây giờ sẽ nói về bốn mươi tám giới khinh.

Đức Phật dạy:

- Nay Phật tử! Nếu khi sắp nhận ngôi vị quốc vương, ngôi vị Luân vương, chức vị trăm quan, thì trước nên lãnh thọ giới Bồ-tát. Như thế sẽ được quý thần hộ trì thân vua và thân các quan, được chư Phật hoan hỷ. Đã đắc giới rồi nên sanh tâm hiếu thuận, cung kính. Khi thấy các vị Thượng tọa, Hòa thượng, A xà lê, các vị Đại đức, đồng học, đồng kiến, đồng hành thì hãy đứng lên, đón tiếp, kính lễ, hỏi han. Vậy mà ngược lại, Bồ-tát sanh tâm kiêu mạn, khinh lờn, ngu si không đứng lên, đón tiếp, kính lễ, hỏi han, nhất nhất không cúng dường đúng như pháp, như đem mọi giá trị nơi thân mình, quả vị, con cái, bầy báu và các tài vật khác để dâng cúng các vị. Nếu không làm như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu cố ý uống rượu, mà rượu thì dẫn đến vô số lầm lỗi. Nếu tự tay mình trao rượu cho người khác uống, thì năm trăm đời cánh tay không có, huống nữa là chính mình tự uống. Cũng không được chỉ bảo mọi người uống rượu hay bày cho các chúng sinh khác uống, huống nữa là chính mình uống. Tất cả các thứ rượu đều không được uống. Nếu cố ý uống hay bảo người khác uống thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu cố ý ăn thịt, tất cả loại thịt nào cũng không được ăn. Ăn thịt thì đoạn mất hạt giống Phật tánh vốn rất từ bi, khiến tất cả chúng sanh thấy liền bỏ chạy. Vì thế, tất cả Bồ-tát không được ăn thịt của mọi loại chúng sanh. Ăn thịt chịu vô lượng tội lỗi. Nếu cố ý ăn thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Không được ăn năm thứ cay nồng là tỏi, kiệu, hành, nén, hẹ. Năm thứ ấy trong bất cứ thức ăn nào cũng không được ăn. Nếu cố ý ăn thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu thấy ai phạm tám giới, năm giới, mười giới, các

giới khác, bẫy tội nghịch, tẩm tai nạn, tất cả tội phạm giới đều phải chỉ dạy cho họ cách thức sám hối. Nếu Bồ-tát không khuyên bảo sám hối mà cùng họ ở chung, cùng hưởng lợi dưỡng, cùng bố-tát và đồng chúng thuyết giới, lại không cử tội, chỉ bày cách sám hối cho họ thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu thấy các vị Pháp sư Đại thừa, các vị cùng học cùng hiểu và cùng làm về Đại thừa, đến tăng phường, nhà cửa, thành phố, thôn xóm của mình, dù ở xa cách trăm ngàn dặm cũng liền đứng lên, đón rước, tiễn đưa, kính lạy dâng cúng... Mỗi ngày cúng dường ba lần, dù phải tốn kém nhiều đi nữa, tất cả các thứ uống ăn, nằm ngồi, thuốc thang đều cung cấp cho vị Pháp sư. Mọi nhu cầu của vị ấy đều cung phụng đầy đủ. Mỗi ngày ba lần, thường thỉnh vị Pháp sư thuyết pháp. Mỗi ngày kính lễ ba lần, không hề có lòng sân hận, phiền bức. Vì pháp mà phải mất mạng, cũng vẫn cầu pháp không chán. Nếu không như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Bất cứ chỗ nào có giảng thuyết kinh luật nói về giới pháp. Nơi ấy, dù nhà cửa to lớn mà có giảng thuyết pháp thì các vị Bồ-tát mới học nên đem kinh luật đến lắng nghe, tiếp nhận và thưa hỏi vị Pháp sư. Dù trong núi rừng, dưới tàng cây lớn, nơi chùa chiền, hay trong nhà, tất cả nơi có thuyết pháp đều nên đến nghe học. Nếu không đến nơi ấy thưa hỏi, thọ học thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu có tư tưởng trái với kinh luật thường trú của Đại thừa, cho không phải lời Phật dạy, rồi thọ trì những kinh luật giới cấm của Nhị thừa Thanh văn và ngoại đạo ác kiến, thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu thấy bất kỳ người bệnh tật nào phải nên tận tâm cung dưỡng như dâng cúng Phật Đà. Trong tám ruộng phước đức, chăm sóc bệnh tật là ruộng tốt nhất. Nếu cha mẹ, sư tăng hay đệ tử bị bệnh có tật, trăm bệnh dày vò đều nên chăm sóc lành mạnh. Mà Bồ-tát đem tâm ý không tốt, giận ghét không chăm sóc, cho đến ở nơi tăng phường nơi thành thị, thôn xóm, hoang dã, núi rừng đường sá, thấy người bệnh cũng không cứu giúp thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Không được cất chứa dao gậy, cung tên, giáo, búa và tất cả khí giới chiến đấu khác... cùng với vật dụng để sát sanh như chài, lưới, rập, bẫy. Tất cả vật ấy không được cất chứa. Là Bồ-tát, đến nỗi kẻ giết cha mẹ mình cũng không giết lại để báo thù, hướng nữa là người khác. Nếu cố ý cất chứa tất cả vật dụng đánh giết.... thì phạm tội khinh cấu.

Đây là mười giới nhẹ, cần nên vâng học, kính trọng phụng trì.



Trong sáu phẩm sau có giảng rộng.

Này Phật tử! Không được vì lợi lộc hay vì ý ác mà làm sứ thần cho hai nước hiệp hội, quân trận, đem binh đánh nhau, tàn hại vô lượng chúng sanh. Là Bồ-tát không được vào, ra trong quân trận, huống nữa là cố ý làm tên môi giới cho chiến tranh. Nếu cố ý thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu cố ý buôn bán người hiền lành, nô bộc, tỳ thiếp, mua bán súc vật, quan tài và những dụng cụ tầm liệm, mọi việc ấy còn tự mình không được làm, huống nữa là chỉ bảo người khác. Nếu cố ý hay bảo người khác làm thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Vì tâm địa xấu ác nên vô cớ phỉ báng những người hiền lành, bậc thiện đức, những bậc Pháp sư, Sư Tăng quốc vương và hàng quý nhân, nói phạm bảy tội nghịch, mười giới trọng. Đối với cha mẹ, chú bác, anh em trong nhà phải nên sanh lòng hiếu thuận, thương yêu. Vậy mà ngược lại tăng thêm sự trái ý, tổn thương khiến họ rơi vào cảnh khổ tâm, thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Vì tâm địa xấu ác nên phóng lửa lớn đốt cháy núi rừng, đồng nội. Từ tháng tư đến tháng chín phóng lửa, hoặc cháy lan đến nhà cửa, thành thị, thôn xóm, tăng phòng, ruộng vườn, cây cối của người và cung điện, tài vật của quý thân. Tất cả vật có chủ không được cố ý thiêu đốt, nếu cố ý thiêu đốt thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Với những người từ đệ tử Phật đến ngoại đạo, các người bà con, người quen biết tốt đều phải hướng dẫn họ thọ trì kinh luật Đại thừa, nên giảng giải cho họ hiểu nghĩa lý của kinh, làm cho họ phát tâm Bồ đề: Mười tâm Phát thú, mười tâm Trưởng dưỡng, mười tâm Kim cang. Ba mươi tâm ấy mỗi mỗi đều hướng dẫn cho họ hiểu rõ pháp dụng thứ tự. Là Bồ-tát mà vì tâm xấu ác, tâm giận dữ đem kinh luật của Nhị thừa Thanh văn và học thuyết của ngoại đạo tà kiến để chỉ dạy khắp cho nhiều người thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nên dùng tâm nguyện tốt đẹp, trước tiên nên học oai nghi và giới luật của kinh điển Đại thừa, lý giải rộng sâu diệu nghĩa, ý vị của nó. Sau, thấy các vị Bồ-tát mới học từ trăm, ngàn dặm đến cầu học kinh luật Đại thừa, phải nên nói cho họ đúng như pháp, nói về những khổ hạnh như thiêu đốt thân, cánh tay, ngón tay. Nếu không thiêu đốt thân, cánh tay, ngón tay để cúng dường chư Phật thì không phải là hàng Bồ-tát xuất gia. Cho đến hổ lang, sư tử và quỷ đang đói cũng nên xả thịt, hay tay chân của mình để cung cấp, sau đó nói tuần tự về giới pháp chính yếu, làm cho họ tâm khai ý mở. Là Bồ-tát mà vì lợi

lộc nên điều cần giải đáp lại không giải đáp, nói một cách rối loạn văn nghĩa kinh luật, không có trước, sau, chung cục là phỉ báng Tam bảo thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu tự mình vì việc ăn uống, tiền của, lợi dưỡng, danh vọng mà thân cận với các quốc vương, vương tử, đại thần, trăm quan, rồi ỷ thế cậy oai bức bách người khác, hành hung chiếm đoạt tiền tài, sản vật một cách ngang ngược. Những cầu lợi như vậy là ham cầu xấu ác, ham cầu quá đáng, thế mà còn dạy bảo người khác ham cầu nữa, không còn lòng từ bi, hiếu thuận thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu học, tụng giới Bồ-tát thì ngày đêm sáu thời nghiêm trì giới Bồ-tát, hiểu rõ, lý giải về tánh của Phật tánh. Là Bồ-tát mà không hiểu được một câu một kệ và nhân duyên của giới luật, thế mà dối là có thể thông hiểu tất cả pháp Phật. Như vậy là tự lừa dối mình, lừa dối kẻ khác. Tất cả pháp đều mù mờ, không hiểu, vậy mà làm Pháp sư truyền giới cho người khác, thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Vì tâm ý xấu ác nên thấy Tỳ kheo trì giới tay bưng lư hương, thực hành hạnh Bồ-tát mà gây tạo mâu thuẫn cho bên này bên kia, phỉ báng, vu khống người Thánh thiện, không việc ác nào không làm. Nếu cố ý làm thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Vì tâm từ bi nên thực hành phóng sanh, phải nghĩ như vậy: Tất cả nam giới là cha ta, tất cả nữ giới là mẹ ta. Ta nhiều đời đều từ họ sanh ra, nên sáu đường chúng sanh đều là cha mẹ ta, ta giết mà ăn tức là giết cha mẹ ta mà ăn, và cũng giết chính thân cũ của ta mà ăn. Tất cả thể cứng, thể lỏng và sức nóng, sức động đều là thân thể cũ của ta. Vì thế nên thường phóng sanh. Đời đời thọ sanh, là pháp thường còn nên dạy bảo người khác phóng sanh. Khi thấy người đời giết hại sinh vật, nên tìm cách cứu hộ, giải thoát khổ nạn cho chúng. Thường giáo hóa, giảng dạy giới Bồ-tát cho người để cứu hộ chúng sanh. Nếu gặp ngày mất của cha mẹ, anh em thì nên thỉnh Pháp sư diễn giảng kinh luật Bồ-tát giới. Người chết nhờ phước đức ấy, được diện kiến chư Phật hay sanh trong cõi người hoặc sinh lên cõi trời. Nếu không làm như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Đây là mười giới nhẹ cần nên vâng học, kính tâm phụng trì. Như trong phẩm “Diệt tội” giảng rõ mỗi giới.

Này Phật tử! Không được dùng sự giận dữ đáp lại sự giận dữ, không được dùng sự đánh đập trả lại sự đánh đập, cũng không được giữ tâm niệm báo thù những kẻ sát hại cha mẹ, anh em, bà con của ta, hay kẻ sát hại quốc chúa. Tàn sát sự sống để trả thù sự sống là điều không

thuận với đạo hiếu. Hãy còn không nuôi nô bộc, tỳ thiếp, rồi đánh đập mắng chửi, mỗi ngày dấy lên ba nghiệp nhất là khẩu nghiệp tạo ra vô lượng tội. Huống chi lại cố làm đến bảy tội nghịch. Là Bồ-tát xuất gia không có lòng từ bi mà cố báo thù đến nỗi trong họ hàng bà con cũng quyết không tha, thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu mới xuất gia, chưa thông hiểu gì, tự ý mình thông minh, cao sang lớn tuổi, dòng họ quyền quý, kiến thức rộng lớn, phước nhiều giàu có, đủ cả bảy báu rồi sanh tâm kiêu mạn, không chịu học hỏi kinh luật với các vị Pháp sư đã học trước. Các vị đó có thể là người ở dòng họ thấp kém, tuổi tác nhỏ hơn, thuộc hàng thấp kém hay có tật nguyền, nhưng thật là người có đức, lý giải thấu đáo các kinh luật. Nếu Bồ-tát mới học mà chỉ chú tâm về dòng họ và địa vị, không chịu đến học hỏi đệ nhất nghĩa để ở vị Pháp sư ấy thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Sau khi Như Lai nhập diệt, nếu có tâm nguyện tốt muốn lãnh thọ giới Bồ-tát bằng cách tự nguyện lãnh thọ giới trước hình tượng Phật Đà, hình tượng Bồ-tát, thì phải sám hối trong bảy ngày trước hình tượng Phật Đà, hình tượng Bồ-tát, hễ thấy được tướng tốt là đắc giới. Nếu chưa thấy được tướng tốt thì phải hai tuần, ba tuần cho đến một năm, cầu thấy được tướng tốt. Khi thấy được tướng tốt rồi, liền có thể thọ giới trước hình tượng Phật Đà, hình tượng Bồ-tát. Nếu không thấy được tướng tốt, thì dù thọ giới trước hình tượng Phật cũng không thể gọi là đắc giới. Nên lãnh thọ giới Bồ-tát bằng cách hiện diện đối trước vị Pháp sư đã thọ giới trước mình, thì không cần thấy được tướng tốt. Vì sao? Vì vị Pháp sư đã được các vị Pháp sư trước truyền giới rồi nên không cần thấy tướng tốt. Như vậy hễ thọ giới trước Pháp sư liền đắc giới, do tâm hết mực kính trọng sanh khởi nên đắc giới ngay. Nếu trong vòng ngàn dặm, không ai có thể làm vị Pháp sư truyền thọ giới Bồ-tát thì người muốn thọ giới ấy có thể tự nguyện lãnh thọ trước hình tượng Phật Đà, hình tượng Bồ-tát, nhưng cũng phải thấy cho được tướng tốt. Nếu vị Pháp sư ý mình lý giải thông kinh luật và giới pháp Đại thừa, chỉ làm bạn với quốc vương, vương tử, trăm quan, còn các vị Bồ-tát mới học đến thừa hỏi ý nghĩa của Luật của Kinh, vị Pháp sư đó vì tâm lý khinh mê, kiêu ngạo, không chịu tận tâm chỉ bảo những điều họ thưa hỏi, thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu có chánh pháp Đại thừa trong kinh luật Như Lai dạy về chánh kiến, chánh tánh, chánh pháp thân, không nỗ lực học tập, mà xả bỏ như bỏ bảy thứ báu, lại học tập sách vở theo tà kiến Nhị thừa, ngoại đạo và thế tục như các bộ A-tỳ-đàm, các luận thuyết hỗn tạp, thì

văn truyện ký, thế thì làm mất Phật tánh, cản trở đạo nghiệp không phải thực hành đạo. Nếu cố ý học tập thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu sau khi Phật nhập diệt, làm chủ sự thuyết pháp, làm chủ nơi tăng phường, làm chủ sự giáo hóa, làm chủ sự tọa thiền, làm chủ sự đi lại, nên sanh tâm từ bi, khéo hòa giải mọi việc mâu thuẫn, khéo giữ gìn vật của Tam bảo, đừng sử dụng vô độ như của riêng. Nếu trái lại làm cho Tăng chúng rối loạn, tranh cãi, mặc sức sử dụng của Tam bảo, thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu đã ở trước trong tăng phường, sau thấy các vị khách Bồ-tát Tỳ-kheo đến nơi tăng phường, nhà cửa, thành thị, thôn xóm của mình, hay của vua chúa, đến nơi kiết hạ an cư, hay chỗ trai hội cầu phước thì mình là tăng ở trước, nên đón rước, tiến đưa cúng dường thức ăn uống, phòng ở, đồ nằm, giường cây hay giường giây, mọi việc đều cung cấp. Nếu không có sẵn thì dù phải bán mình, bán cả con cái cũng gắng cung phụng những vật cần dùng cho những vị ấy. Nếu có thí chủ đến thỉnh chư tăng thì các vị khách tăng ấy cũng có phần. Vị chủ tăng phường phải theo thứ tự mời các vị khách tăng ấy thọ thỉnh. Nếu chư tăng ở trước chỉ thọ riêng, không mời các vị khách tăng thì vị chủ tăng phường phạm tội lỗi vô lượng, không khác gì loài vật, không phải là Sa môn, không phải là dòng họ Thích Ca. Nếu cố ý làm như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Trường hợp nào cũng không được thọ thỉnh riêng biệt, thu nhận đồ hiến cúng về cho mình. Vật cúng dường là thuộc về chư tăng mười phương. Nếu thọ thỉnh riêng biệt, tức là lấy vật của chư tăng mười phương gom góp cho mình, xâm phạm đến vật của Phật Đà, Thánh Hiền (Hòa thượng, A-xà-lê), đại sư, chư tăng, cha mẹ và người bệnh trong tám ruộng phước vì chỉ dùng cho riêng mình, nên phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Dù là Bồ-tát xuất gia hay Bồ-tát tại gia hoặc vị thí chủ nào, khi muốn thỉnh chư tăng để hiến cúng cầu nguyện, phải đến tăng phường hỏi vị Tri sự mà thưa: Vị Tri sự bảo: Theo thứ tự thỉnh chư tăng để hiến cúng cầu nguyện tức là thỉnh được chư Hiền Thánh Tăng mười phương. Nếu như người đời thỉnh mời riêng biệt, dù thỉnh năm trăm vị La hán và Bồ-tát cũng không bằng thỉnh một vị Tăng phàm phu theo thứ tự của Tăng chúng. Thỉnh riêng là nề nếp của ngoại đạo, bậy đức Phật không có phép thỉnh riêng. Việc đó không thuận với đạo hiếu. Nếu cố ý thỉnh riêng thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Vì do tâm xấu ác, vì lợi dưỡng nên mua bán dâm

nam dân nữ, tự tay làm thức ăn, tự xay giã, coi tướng nam nữ, đoán mộng tốt xấu, đoán thai trai gái, làm các chú thuật, xảo thuật, luyện tập chim săn, thú săn như chim ưng, pha chế thuốc độc hòa hợp bằng trăm ngàn thứ độc, độc rắn, độc nơi vàng, bạc sống, độc hại dữ, không có lòng từ bi, lòng hiếu thuận. Nếu cố ý làm thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Vì tâm xấu ác nên chính mình hủy báng Tam bảo, giả vờ như kính mến đối với Tam bảo, miệng nói không mà việc làm thì hoàn toàn là có, làm quản lý cho người đời, vì họ làm mai mối nam nữ kết hợp sắc dục tạo ra đủ thứ hệ lụy. Sáu ngày chay trong mỗi tháng, hay ba tháng chay trong năm cũng sát sánh, trộm cướp, phá trai phạm giới, thì phạm tội khinh cấu.

Đây là mười giới nhẹ, cần nên vâng học kính tâm phụng trì, trong phẩm “Chế giới” có giảng rõ.

Này Phật tử! Sau khi Như Lai nhập diệt, trong đời ác, nếu thấy ngoại đạo và những kẻ tàn ác hay đám giặc cướp chiếm đoạt, buôn bán hình tượng Phật Đà, hình tượng Bồ-tát, hình tượng cha mẹ, bán kinh bán luật, bán các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo ni, bán Bồ-tát mới phát tâm Bồ đề, cho quan lại sai khiến hay cho kẻ khác làm nô bộc, tỳ thiếp. Là Bồ-tát khi đã thấy sự việc ấy nên sanh tâm từ bi, dùng mọi cách để cứu vớt, đi khắp mọi nơi để kiếm tiền chuộc lại hình tượng Phật, Bồ-tát cùng tất cả kinh luật, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo ni, Bồ-tát mới phát tâm. Nếu không chuộc như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Không được cất chứa buôn bán dao gậy, cung tên, dụng cụ cần non đong thiếu, dựa vào uy thế của quan quyền chiếm đoạt tài vật của người khác, giam cầm và phá hoại sự thành công của người khác, bằng tâm ác độc, nuôi lợn mè, chồn, heo, chó. Nếu cố ý làm những việc như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Không được đem tâm đen tối xem sự đấu sức của nam nữ, quân trận của tướng sĩ, giặc cướp... Không được xem ca múa, cờ bạc, đá cầu, đá bóng, bói toán, làm liên lạc cho đám giặc... Những việc như trên đều không được làm. Nếu cố ý làm thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Phải nghiêm trì giới pháp, mọi cử động đi đứng nằm ngồi, ngày đêm sáu thời đều đọc tụng giới pháp, giữ vững chắc như kim cương, như chiếc phao nổi khi qua biển, như các Tỳ-kheo bị trôi buộc bằng cỏ, thường phát khởi đức tin cao đẹp của Đại thừa, tự biết ta là Phật sẽ thành, chư Phật là Phật đã thành, nên luôn phát tâm Bồ đề không thối lui. Nếu khởi lên một ý niệm của Nhị thừa, ngoại đạo, thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Phải thường phát khởi mọi nguyện cầu, như hiếu thuận cha mẹ, đại sư, chư Tăng, Tam bảo, nguyện gặp được vị Pháp sư tuyệt hảo và các vị tri thức thiện cùng một sự học, để luôn luôn dạy cho mình kinh luật Đại thừa và các quả vị Bồ-tát như mười Phát thú, mười Trưởng dưỡng, mười Kim cang, mười Địa làm cho mình lý giải và thực hành chính xác; nguyện kiên trì giới Phật, thà xả bỏ thân mạng chứ niệm niệm không lìa bỏ tâm ấy. Nếu Bồ-tát không phát những lời nguyện như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Khi phát khởi mười lời thề nguyện rộng lớn rồi, để kiên trì giới pháp của Phật, tự thề: Thà đem thân này gieo xuống hố lửa, núi đao, quyết không phá hủy giới pháp của chư Phật nơi ba đời bằng cách làm sự bất tịnh với người nữ nào.

Lại thề: Thà bị lưới sắt nóng ngàn lớp quấn lấy thân hình, quyết không đem thân phá giới mặc y phục của tín đồ dăng cúng.

Thề: Thà miệng phải nuốt viên sắt nóng hay dòng lửa dữ đến cả trăm ngàn đời, quyết không đem miệng phá giới ăn thực phẩm của tín đồ dăng cúng.

Thề: Thà thân này bị nằm trong lưới sắt đỏ hay trên đất sắt nóng, quyết không đem thân phá giới nằm ngồi giường ghế của tín đồ dăng cúng.

Thề: Thà thân này một đời vài đời chịu hàng trăm mũi giáo đâm vào, quyết không đem thân phá giới dùng các loại thuốc men của tín đồ dăng cúng.

Thề: Thà thân này gieo vào vạc sắt nóng cả trăm ngàn đời, quyết không đem thân phá giới vào phòng nhà, ruộng vườn, đất đai của tín đồ dăng cúng.

Thề: Thà thân này bị chùy sắt giáng đập từ đầu đến chân nát như bụi, quyết không đem thân phá giới nhận sự cung kính lễ bái của tín đồ.

Lại thề: Thà bị cả trăm khí cụ bằng sắt móc mắt đôi mắt, quyết không đem mắt với tâm phá giới nhìn vào sắc đẹp của người.

Thề: Dù một đời hai đời bị cả trăm ngàn dùi sắt đâm vào hai tai, quyết không đem tai ấy với tâm phá giới nghe tiếng hay ho.

Thề: Thà bị trăm ngàn dao bén cắt mất mũi đi, quyết không đem mũi ấy với tâm phá giới ngửi đến hương thơm.

Thề: Thà lưỡi bị cả trăm ngàn dao bén cắt đứt, quyết không đem lưỡi ấy với tâm phá giới nếm vào vị ngon.

Thề: Thà thân này bị chặt bị chém bằng búa sắt, quyết không

đem thân ấy với tâm phá giới chạm vào chỗ ưa thích. Lại phát nguyện: Nguyện cho tất cả chúng sanh đều thành Phật. Nếu Bồ-tát không phát khởi những lời thề như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Thường mỗi năm có hai kỳ thực hành hạnh đầu đà, mùa đông, mùa hạ phải tọa thiền an cư. Thường dùng nhánh dương làm tấm, đậu để rửa, ba pháp y, bình bát, tọa cụ, tích trượng, lư hương, dĩa lọc nước, khăn tay, con dao, đồ lấy lửa, nhíp, giường giây, kinh luật Bồ-tát, hình tượng Phật và Bồ-tát. Là Bồ-tát khi thực hành hạnh đầu đà và du hóa, dù đi lại cả trăm ngàn dặm cũng phải mang mười tám vật ấy theo mình. Hai kỳ đầu đà là từ rằm tháng giêng đến rằm tháng ba, từ rằm tháng tám đến rằm tháng mười. Trong hai kỳ này, mười tám vật vẫn mang theo mình như hai cánh của con chim. Đến ngày bố tát, các vị Bồ-tát mới học mỗi nửa tháng phải bố tát, tụng mười giới trọng và bốn mươi tám giới khinh. Khi tụng, đối trước tượng Phật, Bồ-tát mà tụng. Một người bố tát thì một người tụng. Nếu hai, ba cho đến hàng trăm ngàn người cũng chỉ tụng một người. Người tụng ngồi cao người nghe ngồi thấp, ai cũng mang pháp y chín điều, bảy điều hay năm điều. Kiết hạ an cư nhất nhất phải đúng như pháp. Khi thực hành hạnh đầu đà, đừng đến chỗ tai nạn, chỗ nguy hiểm, quốc chúa tàn ác, chỗ đất quá cao thấp, chỗ cây cối rậm rạp, chỗ có cọp beo sư tử, chỗ hay bị nạn nước lửa gió, chỗ có giặc cướp, chỗ đường sá lấm răn độc, những nơi tai nạn như vậy đều không được đến đó. Thực hành hạnh đầu đà cho đến kiết hạ an cư đều không được đến những nơi tai nạn như vậy. Nếu cố ý đến thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Phải nên theo thứ tự đúng pháp mà ngồi, người thọ giới trước thì ngồi trước, người thọ giới sau thì ngồi sau. Không kể già trẻ, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo ni, người sang như quốc vương, vương tử, cho đến huỳnh môn, nô bộc, tỳ thiếp... tất cả đều nên theo thứ tự mà ngồi: Người thọ giới trước thì ngồi trước, người thọ giới sau thì ngồi sau. Đừng như ngoại đạo ngu si già cũng như trẻ không trước không sau, ngồi trước ngồi sau lộn xộn như binh nô. Trong chánh pháp của Như Lai, người trước ngồi trước, người sau ngồi sau. Là Bồ-tát mà không theo thứ tự mà ngồi thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Thường nên khuyến hóa mọi người xây dựng tăng phường nơi núi rừng, ruộng vườn, xây dựng tháp Phật, chỗ an cư tọa thiền trong mùa đông, mùa hạ, tất cả những cơ sở hành đạo đều nên kiến tạo. Là Bồ-tát nên diễn giảng cho mọi người về kinh luật Đại thừa. Những lúc tật bệnh, nước có nạn giặc giã, ngày cha mẹ, anh em, Hòa

thượng, A-xà-lê mạng vong thì từ ngày ấy cho đến ngày thất thứ ba và chung thất cũng nên trì tụng và diễn giảng kinh luật Đại thừa. Những lúc làm chay cầu phước đi lại làm ăn bị lửa dữ thiêu đốt, nước lớn trôi chìm, gió bão thổi dạt thuyền bè nơi sông to biển lớn gặp nạn quỷ la sát, cũng nên trì tụng giảng nói kinh luật Đại thừa. Cho đến hết thủy khổ báo, ba ác, bảy nghịch, tám nạn, công cùm, xiềng xích, trói buộc, nhiều dâm dục, sân giận, ngu si, tật bệnh đều nên giảng nói kinh luật Đại thừa. Nếu Bồ-tát mới học không làm như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Chín giới như vậy cần nên vâng học kính tâm phụng trì, trong phẩm “Phạn đàn” có giải rộng.

Này Phật tử! Khi nhận người thọ giới không được lựa chọn. Tất cả quốc vương, vương tử, tể tướng, trăm quan, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo ni, thiện nam, thiện nữ, dâm nam, dâm nữ, Phạm thiên nơi mười tám tầng trời, thiên nhân nơi sáu tầng trời thuộc cõi Dục, những kẻ vô căn, hai căn, huỳnh môn, nô bộc, tỳ thiếp, tất cả quỷ thần ai cũng được thọ giới Bồ-tát. Phải nên dạy người thọ giới nhuộm pháp y bằng hoại sắc cho hợp với chánh pháp. Hoại sắc là nhuộm tất cả pháp y và ngọa cụ bằng màu sắc phá hủy của các màu sắc chính là xanh, vàng, đỏ, trắng, đen, tía. Mọi thứ y phục đều nhuộm như vậy. Bất cứ quốc độ nào, dân chúng mặc y phục thế nào thì vị Tỳ-kheo phải ăn mặc khác họ. Khi sắp thọ giới Bồ-tát, vị Pháp sư phải xét hỏi: Ở đời nay, ông có tạo bảy tội nghịch không? Vị Pháp sư Bồ-tát không được cho người ở đời này làm bảy tội nghịch thọ giới Bồ-tát. Bảy tội nghịch là làm thân Phật chảy máu, giết cha, giết mẹ, giết Hòa thượng, giết A-xà-lê, phá yết ma tăng và Pháp luân tăng, giết Thánh Hiền. Nếu tạo đủ bảy tội nghịch thì kẻ ấy thân hiện tại không thể được giới Bồ-tát. Ngoài ra ai cũng có thể thọ và đắc giới. Các pháp của người xuất gia không lạy quốc vương, cha mẹ, bà con, không lạy quỷ thần, hễ ai hiểu lời nói của vị Pháp sư đều được thọ giới. Có người từ trăm ngàn dặm đến cầu pháp, nếu vị Pháp sư ấy vì tâm ác, giận ghét không truyền ngay cho họ giới pháp mà tất cả chúng sanh đều có phần thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu giáo hóa cho người phát sanh đức tin Đại thừa rồi, Bồ-tát làm Pháp sư chỉ bảo cho người, khi thấy học muốn thọ giới Bồ-tát phải chỉ bảo cách thỉnh hai vị đại sư là Hòa thượng và A-xà-lê. Hai vị đại sư phải hỏi người ấy có phạm bảy tội nghịch làm trở ngại không? Nếu người ấy đời này có phạm bảy tội nghịch thì Pháp sư không được cho người ấy thọ giới Bồ-tát, nếu không phạm bảy tội nghịch thì cho họ được thọ. Nếu người nào phạm mười giới trọng nên dạy họ sám



hối, bằng cách đối trước hình tượng Phật, Bồ-tát, ngày đêm sáu thời tụng mười giới trọng và bốn mươi tám giới khinh, thiết tha đánh lễ ba ngàn đức Phật ở ba thời gian quá khứ, hiện tại, vị lai, cầu cho được thấy tướng tốt. Sám hối như thế cứ một tuần, hai, ba tuần cho đến một năm phải làm sao thấy được tướng tốt. Tướng tốt là thấy Phật đến xoa trên đỉnh đầu, thấy ánh sáng của Phật, thấy hoa sen hoặc thấy các tướng kỳ lạ khác thì tội lỗi liền diệt hết. Nếu không thấy được tướng tốt như vậy, dù có sám hối cũng không có lợi ích. Người ấy, ở thân đời này không được đắc giới, nhưng có lợi ích cho việc thọ giới. Nếu ai phạm bốn mươi tám giới khinh nên chỉ bảo người ấy sám hối trước một vị khác thì tội lỗi sạch ngay, không như bảy tội nghịch. Làm Pháp sư chỉ dạy phải thấu hiểu các cách trên đây. Nếu không hiểu rõ kinh luật Đại thừa, những giới khinh, giới trọng, không rõ sự đúng, sai, không lý giải đệ nhất nghĩa đế, tánh tập chủng, tánh trường dưỡng, tánh không thể hoại, tánh đạo chủng, tánh chánh pháp, trong tất cả các tánh như vậy không thấu rõ quán hạnh nhiều ít và ra vào thế nào, mười chi thiền định và bao nhiêu quán hạnh khác cũng đều không hiểu ý nghĩa của nó. Là Bồ-tát vì quyền lợi, danh vọng, cầu điều xấu xa, cầu quá nhiều, vì tham nhiều đệ tử mà làm như thấu hiểu tất cả. Đó chính là tự lừa dối mình lại lừa dối kẻ khác. Vậy mà còn cố ý truyền giới cho người thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Không được vì lợi dưỡng mà giảng nói giới pháp vĩ đại của ngàn đức Phật cho người chưa thọ giới Bồ-tát, những kẻ ngoại đạo và người xấu ác. Trước những kẻ tà kiến cũng không được nói. Trừ quốc vương, ngoài ra không được nói cho ai cả. Những người ác ấy không thọ giới của Phật thì như súc sinh đời đời sanh ra không gặp Tam bảo, như cây cỏ đất đá không hồn, nên gọi là hàng ngoại đạo tà kiến, người xấu ác chẳng khác gì đầu gỗ. Là Bồ-tát trước những kẻ như vậy mà nói đến giáo pháp của bảy đức Phật thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu đem hết lòng tin mà xuất gia và lãnh thọ giới pháp chân chánh của Phật rồi, lại cố ý khởi tâm hủy phạm giới thì không được nhận mọi sự hiến cúng của thí chủ, không được đi trên đất của đất nước, cũng không được uống nước của đất nước, bị cả năm ngàn quỷ dữ thường ngăn chặn trước mặt bảo: Đó là giặc lớn. Khi vào nhà cửa, thành thị, thôn xóm thì bị đám quỷ thường quét dấu chân của người ấy, người đời ai cũng nhục mạ: Đó là tên giặc trong pháp Phật. Chúng sanh không ai muốn nhìn, kẻ phạm giới chẳng khác gì loài vật, đầu gỗ. Nếu cố ý vi phạm giới pháp chính yếu thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nên thường xuyên nhất tâm thọ trì, đọc tụng kinh luật Đại thừa, lột da làm giấy, chích máu làm mực, rút tủy làm nước, chẻ xương làm bút để sao chép giới pháp của Phật trên vỏ cây giấy; trên giấy như giấy dó, giấy dạ; trên lụa như lụa trắng, lụa tơ tằm; trên thẻ tre. Thường dùng bảy thứ báu hay những thứ tạp ngọc vô giá, thơm đẹp làm hộp để tôn trí kinh luật Đại thừa đó. Nếu không cúng dường đúng pháp như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nên thường xuyên phát khởi tâm đại bi, khi vào những nơi thành thị, thôn xóm, nhà cửa, thấy bất cứ ai đều nên nói: Này các người! Hãy nên lãnh thọ ba quy y và mười giới pháp. Nếu thấy tất cả các loài súc sinh như bò, ngựa, heo, dê, đều tâm nghĩ miệng nói: Súc sinh các con! Các con nên phát tâm Bồ đề. Là Bồ-tát đi đến đâu dù là nói non, rừng rú hay khe suối, đồng nội cũng đều làm cho tất cả chúng sanh phát tâm Bồ đề. Nếu Bồ-tát không giáo hóa chúng sanh như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nên thường thực hành giáo hóa bằng khởi tâm đại bi. Khi vào nhà tín đồ hay nhà quyền quý, đối với tập thể nào người xuất gia cũng không được đứng thuyết pháp cho người tại gia. Phải ngồi ở chỗ cao, trước mặt họ. Pháp sư Tỳ-kheo cũng không được đứng đất nói pháp cho bốn chúng. Khi thuyết pháp, vị Pháp sư được mời ngồi chỗ cao, hương hoa cúng dường, còn bốn chúng ngồi nghe ở chỗ thấp với ý niệm như kính thuận cha mẹ, cung kính lời giáo huấn của Pháp sư như các đạo sĩ thờ thần lửa. Nếu người thuyết pháp không đúng pháp như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Như quốc vương, thái tử, trăm quan, đối với bốn chúng đệ tử, đã đem đức tin Đại thừa lãnh thọ giới của chư Phật rồi, mà lại tự ý quyền quý cao sang để phá hoại giáo pháp giới luật của Phật, lập ra quy chế ràng buộc bốn chúng đệ tử của Như Lai, không cho họ xuất gia, hành đạo, cũng không cho họ tạo lập hình tượng, chùa tháp và truyền ba kinh luật. Lại đặt chức thống quản để chế ngự chư Tăng, lập sổ sách để kiểm soát chư Tăng, Bồ-tát Tỳ-kheo để đứng ở đất, bạch y cư sĩ lại tự ngồi cao, làm nhiều điều trái chánh pháp, giới luật như bình nô thờ chủ. Nhưng Tỳ-kheo Bồ-tát chính nên được mọi người kính trọng lại bắt làm kẻ tay sai của đám quan quyền một cách trái giáo pháp với giới luật. Nếu hàng quốc vương, trăm quan đã có tâm tốt lãnh thọ giới của Phật rồi chớ gây tạo những tội lỗi phá Tam bảo như thế. Nếu cố ý làm những pháp phá hoại Tam bảo thì phạm tội khinh cấu.

Này Phật tử! Nếu đã có tâm tốt xuất gia rồi, lại vì danh vọng,

quyền lợi, nên trước mặt quốc vương, trăm quan nói về giới pháp của bảy đức Phật một cách phi lý, làm cho các vị đệ tử Tỳ-kheo, Tỳ-kheo ni và Bồ-tát bị trói buộc bằng lao tù hay quân dịch. Như con sâu trong thân sư tử tự ăn thịt sư tử, không phải con sâu ở ngoài. Cũng thế, chính Phật tử tự hủy phá pháp Phật chứ không phải ngoại đạo, mà vương phá được. Người lãnh thọ giới pháp của Phật, nên hộ trì giới luật của Phật như thương yêu con một, như kính thờ cha mẹ, không được vi phạm. Là Bồ-tát khi nghe ngoại đạo và người ác dùng lời xấu ác hủy báng giới pháp của Phật, thì đau đớn chẳng khác nào cả ba trăm mũi nhọn đâm vào tim mình, hay cả ngàn lưỡi dao, vạn cây gậy đánh đập vào thân. Thà tự mình vào trong địa ngục cả trăm kiếp, chứ không muốn nghe tiếng nói của kẻ ác hủy báng, phá hoại giới pháp của Phật, dù một lần, huống nữa là tự mình phá hoại giới pháp của chư Phật, hay tạo điều kiện khuyến khích kẻ khác phá hoại pháp Phật, không còn gì là tâm hiếu thuận. Nếu cố ý làm như vậy thì phạm tội khinh cấu.

Chín giới nhẹ như vậy, cần nên vâng học, kính tâm phụng trì.

Này Phật tử! Bốn mươi tám giới pháp khinh (nhẹ) như trên đây, các người hãy thọ trì, chư Bồ-tát quá khứ đã tụng, chư Bồ-tát vị lai sẽ tụng, chư Bồ-tát hiện tại đang tụng.

Này Phật tử! Hãy lắng nghe kỹ, mười giới trọng và bốn mươi tám giới khinh ấy, chư Phật trong ba đời đã tụng, sẽ tụng và đang tụng. Như Lai nay cũng tụng như vậy. Đại chúng các người không kể quốc vương, vương tử, trăm quan, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo ni, thiện nam, thiện nữ, hễ lãnh thọ giới Bồ-tát thì phải thọ trì, đọc tụng, giảng thuyết, viết chép kinh nói về giới pháp của Phật tánh thường trú, truyền bá cho tất cả chúng sanh trong ba đời, khiến sự cảm hóa được liên tục. Như vậy, sẽ thấy được ngàn đức Phật, Ngài nào cũng trao tay cho, đời đời không sa vào đường dữ, tám nạn, thường được sanh trong loài trời, người. Hôm nay, Ta ở nơi cây Bồ đề này, đã khai thị tóm tắt giới pháp của bảy đức Phật, các người hãy nhất tâm học tập, hoan hỷ phụng hành giới pháp ấy, như Như Lai đã khai thị tất cả trong phần khuyến học của phẩm Vô tướng thiên vương.

Khi ấy, ba ngàn người học hạnh Bồ-tát lắng nghe đức Phật tụng giới, hết lòng kính trọng, hoan hỷ phụng hành.

Bấy giờ, đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói xong mười phẩm pháp giới vô tận trong phẩm Pháp môn tâm địa của đức Lô-xá-na ở thế giới Hoa Tạng đã nói, ngàn trăm ức Thích Ca khác cũng nói như vậy. Từ cung thiên vương Ma hê thủ la đến cõi Bồ đề, trải qua mười chỗ thuyết

các pháp phẩm cho chư vị Bồ-tát và vô lượng đại chúng không thể kể hết được thọ trì, đọc tụng, giảng nói, lý giải nghĩa lý như nhau. Một ngàn trăm ức thế giới, thế giới Hoa Tạng, các thế giới nhiều như vi trần đều giảng thuyết về kho tàng tâm, kho tàng địa, kho tàng giới, kho tàng vô lượng hạnh nguyện, kho tàng nhân quả Phật tánh thường trú. Như vậy, chư Phật đã nói xong vô lượng kho tàng chánh pháp. Tất cả chúng sanh trong ngàn trăm ức thế giới đều thọ trì, hoan hỷ phụng hành. Nếu khai thị tướng nghĩa của tâm địa rộng rãi thì phải như trong phẩm Phật hoa quang vương đã nói.

*Người sáng tuệ nhãn mạnh  
Thọ trì được pháp này  
Khi chưa thành Phật đạo  
Được hưởng năm điều lợi.  
Một là thập phương Phật  
Thương tưởng hộ trì cho  
Hai là lúc lâm chung  
Chánh niệm, tâm an vui.  
Ba là sanh nơi nào  
Cùng Bồ-tát làm bạn  
Bốn là những công đức  
Giới độ đều thành tựu.  
Năm, đời này, đời sau  
Đủ phước tuệ giới tánh  
Là hành xứ của Phật  
Người trí khéo suy nghĩ.  
Kẻ vương tướng, chấp ngã  
Không thể tin pháp này  
Diệt tận, chứng Niết Bàn  
Không gieo giống nơi ấy.  
Muốn nảy mầm Bồ đề Tuệ  
giác soi thế gian Thường  
nên quan sát kỹ Thật  
tướng của các pháp.  
Không sanh cũng không diệt  
Không thường lại không đoạn  
Không giống cũng chẳng khác  
Không đến cũng không đi.  
Trong thể nhất tâm ấy*

*Nỗ lực tu trang nghiêm Việc Bồ-tát nên  
làm Phải tuân tự học tập. Nơi học nơi vô  
học  
Chớ sanh tướng phân biệt Gọi là đệ nhất  
đạo  
Cũng là pháp Đại thừa. Mọi hý luận lỗi  
lầm Đều do dây đứt sạch Trí toàn giác  
của Phật Đều do đấy mà thành. Thế nên  
các Phật tử  
Phải phát tâm dũng mãnh Nghiêm trì giới  
của Phật Trong sạch như minh châu. Chư  
Bồ-tát quá khứ  
Đã học tập giới này Vị lai thì sẽ học  
Như hiện tại đang học. Đây là đường  
Phật đi Là chỗ Phật khen ngợi Ta đã tùy  
thuận nói  
Tự vô lượng phước đức. Hồi hướng cho  
chúng sanh Cùng đến Nhất thiết trí  
Nguyện người nghe pháp này Chớng thành tựu  
Phật đạo.*

